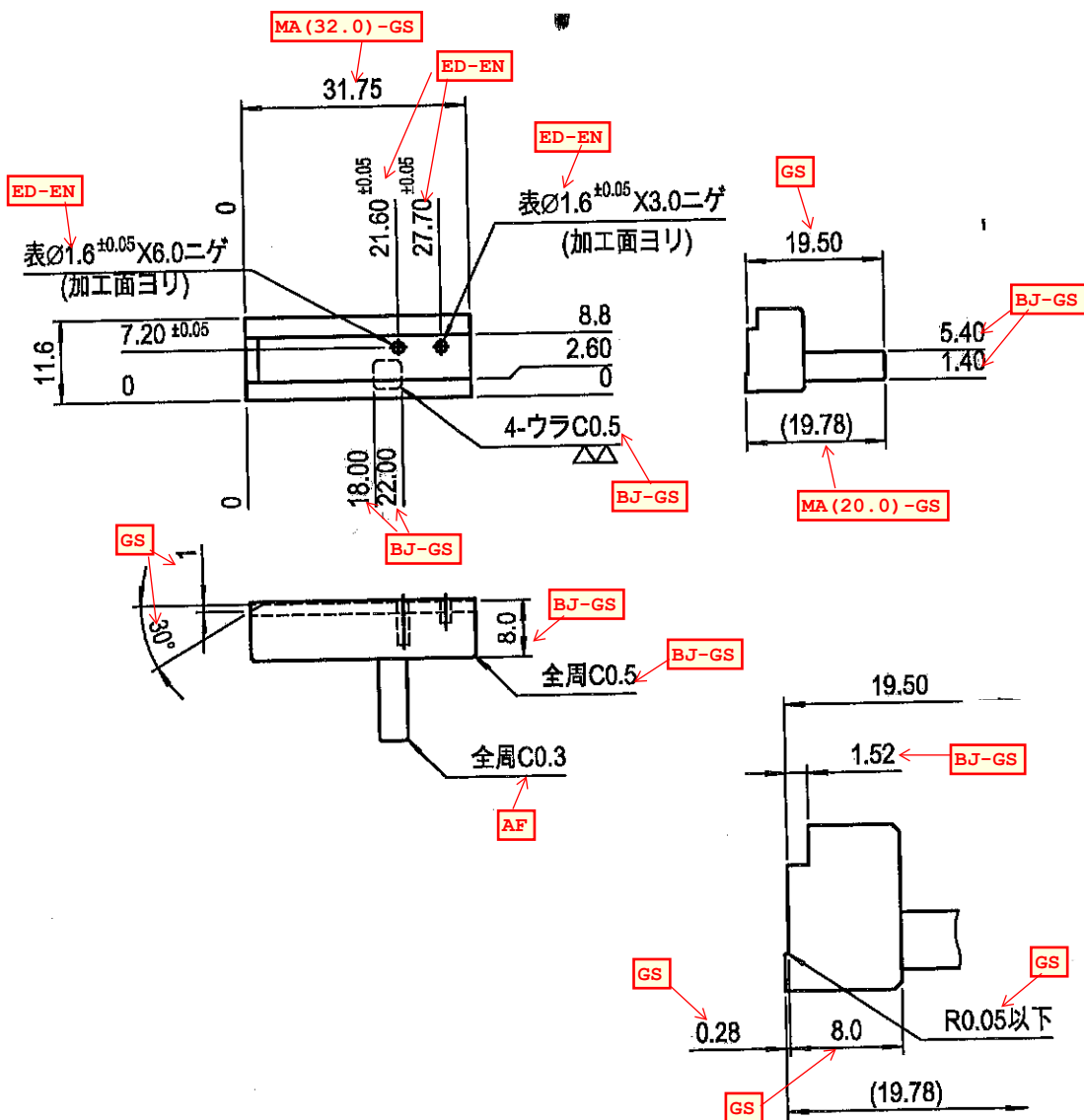


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.						0.0000	±0.002	0.000 +0	+0 -0.005
△						0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01 -0
△						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED									
FINISH MARKS									
G ( )									



DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Nu_Chin_Wuu	Chang_Fu_Rung	部品図 PART DRAWING	リフター LIFTER
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図 部品図	頂料器 頂料器
IRC 58°~ 0°			DWG.No.
MATERIAL	DATE	SCALE	
SKS3	2007/12/07	1:1(2/1)	<b>S752550</b>

**MABUCHI MOTOR CO.,LTD.**

213 18 11 113

SNO: <b>S752550</b>	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: <b>10197</b>	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>SKS3</b> <b>T13*25*37</b>	AA:20 MA:30 BJ:75 HT:40 GS:120 ED:30 EN:60 AF:10 KT